

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 380/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

* Nguyên đơn: Anh Trịnh Minh M, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số nhà 607, phố Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Chị Kiều Thị Hồng N, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số 11, ngõ 29, đường G, tổ dân phố Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Minh M và chị Kiều Thị Hồng N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Trịnh Minh M và chị Kiều Thị Hồng N có hai con chung là Trịnh Công M - sinh ngày 20/12/2011 và Trịnh Gia B - sinh ngày 24/8/2014. Sau khi ly hôn anh M trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trịnh Công M và chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trịnh Gia B. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con các đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Trịnh Minh M và chị Kiều Thị Hồng N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trịnh Minh M chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001908 ngày 29/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Hoàn trả anh M số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS TP.Bắc Giang;
- VKSND TP.Bắc Giang;
- UBND thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Mạnh Thắng